

# SƯU TẦM HIỆN VẬT TRANG PHỤC, ĐẠO CỤ, BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ NGHI LỄ CHÂU VĂN CỦA NGƯỜI VIỆT Ở NAM ĐỊNH

MAI HUÊ\*

## TÓM TẮT

*Châu văn, một nghi thức đậm chất văn hóa tâm linh trong tín ngưỡng thờ Mẫu thuộc hệ Tứ phủ. Châu văn gắn liền với các giá đồng, đưa con đồng vào đường thông linh trong xuất và nhập thần. Một yêu cầu gắn với hầu đồng là phải có trang phục và đạo cụ của nhà Thánh, nhưng do từ ghen đồng ghen bóng mà có sự trần hóa và biến đổi. Vì thế, lĩnh vực này cần được sưu tầm, bảo tồn để giữ được vẻ đẹp gắn với nguyên gốc của nó.*

**Từ khóa:** Châu văn, hầu đồng, vấn đồng, con đồng, trang phục, đạo cụ.

## ABSTRACT

*Châu văn - a ritual of rich spiritual culture of mother worship in four palaces system 'Tứ phủ'. Châu văn goes along with spirit stage 'giá đồng', brings possessed persons to the way of import and export his/her spirit. One demand to spirit medium is to have costumes and music of Gods. However, it is changed and secular due to some reasons. Thus it is needed to collect and safeguard to keep its beauty of authenticity.*

**Key words:** Châu văn, spirit medium, spirit asking, possessed person, costume, music.

Nằm ở trung tâm phía Nam châu thổ sông Hồng, Nam Định cách Thủ đô Hà Nội gần 90km. Trong tiến trình lịch sử của dân tộc Việt Nam, nơi đây từng là một trung tâm quyền lực có vị thế như một kinh đô thứ hai sau Thăng Long của nước Đại Việt ở thế kỷ XIII - XIV. Nam Định còn là một trong ba thành phố lớn của miền Bắc Việt Nam ở đầu thế kỷ XX và hiện nay đang từng bước phát triển trở thành trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của khu vực Nam châu thổ sông Hồng. Trải qua lịch sử hình thành và phát triển, vùng đất này đã hội tụ và lưu giữ được nhiều giá trị văn hóa truyền thống của người Việt. Bên cạnh các giá trị văn hóa vật thể với gần 4000 di tích, Nam Định còn được biết đến với các giá trị văn hóa phi vật thể độc đáo, trong đó đặc biệt là di sản văn hóa phi vật thể: nghi lễ Châu văn.

Nghi lễ Châu văn là di sản văn hóa phi vật thể bản địa, độc đáo, với những giá trị nhân văn sâu sắc, một nghi lễ đặc trưng của tín ngưỡng thờ Mẫu, nhằm tôn vinh các vị thần linh trong Tứ phủ.

Nghi lễ Châu văn vừa phản ánh sự đa dạng văn hóa, vừa thể hiện khả năng tích hợp văn hóa với các hình thức trình diễn nghệ thuật dân gian truyền thống khác. Có lẽ ít thấy một hình thức tín

ngưỡng, tôn giáo nào của người Việt mà lại thể hiện sự đa dạng về tính địa phương, hòa hợp các tộc người như trong tín ngưỡng thờ Mẫu Tứ phủ của người Việt. Bởi từ Thánh Mẫu đến các hàng Quan, hàng Châu, Ông Hoàng và các Cô, các Cậu, là các vị thần linh gốc gác từ các tộc khác nhau, như: Việt, Mường, Tày, Nùng, Dao..., điều đó thể hiện mối quan hệ bình đẳng, gắn bó mật thiết giữa tộc Việt với các tộc anh em. Mặt khác, trong thực tế nhiều nhà khoa học vẫn chưa thể giải thích được vì sao một số người bị những tấn bi kịch của cuộc đời tưởng chừng không lối thoát, như: bị bệnh nan y, tâm thần, hoặc trải qua các trận "thập tử nhất sinh", có "căn quả"... , thế mà sau khi họ ra trình đồng mở phủ, thì họ có vẻ như là khỏe mạnh hơn cả về tinh thần lẫn thể xác. Sau mỗi vấn đồng, mọi người tham dự (ông, bà đồng, cung văn, người hầu dâng, đến các con nhang đệ tử) đều cảm thấy thoải mái, bao nhiêu khúc mắc trong đời sống xã hội đều như được giải tỏa... Những con nhang đệ tử và khách thập phương vừa được thưởng thức nhiều tiết mục nghệ thuật trình diễn dân gian (múa, hát, âm nhạc), vừa được nhận lộc Thánh ban với ý nghĩ "một miếng lộc Thánh bằng một gánh lộc trần". Đây có lẽ là một giá trị mang tinh thần nhân văn sâu sắc nhất của nghi lễ Châu văn, nên nhiều người

\* *Bảo tàng Nam Định*

đã khẳng định, nghi lễ Châu văn là giải pháp trị liệu tích cực, giúp con người vượt qua ám ảnh không mấy tốt đẹp về số phận (tinh thần) để tái hòa nhập cộng đồng. Với những giá trị to lớn đó, tháng 8/2012, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã đưa nghi lễ Châu văn vào Danh mục di sản văn hoá phi vật thể quốc gia.

Nghi lễ Châu văn được lưu truyền khắp các vùng, miền của đất nước, nhưng tập trung nhiều nhất ở miền Bắc và Bắc Trung Bộ, như các tỉnh: Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình, Hải Dương, Hà Nội, Thái Bình, Lào Cai, Yên Bái, Thanh Hóa...

Nam Định là Trung tâm của tín ngưỡng thờ Mẫu Tứ phủ, tín ngưỡng thờ Đức Thánh Trần. Nghi lễ Châu văn ra đời, phát triển trước hết là gắn với hầu thánh Mẫu. Hằng năm, nghi lễ Châu văn được tổ chức vào nhiều dịp trong năm, đó là Lễ hầu xông đèn (sau lễ giao thừa năm mới), Lễ hầu thượng nguyên (tháng Giêng), Lễ hầu nhập hạ (tháng 4), Lễ tán hạ (tháng 7), Lễ tất niên (tháng Chạp), Lễ hạ ấn (25 tháng Chạp)... Trong các dịp trên, hai lần được coi là quan trọng hơn cả, đó là “Tháng Tám giỗ Cha và tháng Ba giỗ Mẹ”.

Theo kết quả kiểm kê “Nghi lễ Châu văn của người Việt tại Nam Định” năm 2012 cho thấy: số lượng các di tích có diễn ra (thực hành) nghi lễ Châu văn được phân bố ở khắp 10 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh, với 287 di tích, trong đó, có 118 phủ, 64 đền, 29 điện, 51 chùa, 25 di tích khác; toàn tỉnh Nam Định có 245 cung văn, 246 ông /bà đồng, 162 người sử dụng nhạc cụ, 16 người hầu dâng có tính chuyên nghiệp. Nghi lễ Châu văn không chỉ diễn ra ở các di tích mà tới nay loại hình di sản văn hóa phi vật thể này còn được sáng tạo, cải biên với các hình thức biểu diễn trên sân khấu hay trong các cuộc thi, các hoạt động văn hoá quần chúng. Trong quá trình tồn tại và phát triển, nghi lễ Châu văn một mặt vừa được bảo tồn các giá trị truyền thống, mặt khác lại được cộng đồng tái tạo các giá trị văn hoá mới, để thích ứng với điều kiện cuộc sống. Tín ngưỡng này luôn “tiềm tàng” sức tự biến đổi, “trẻ hoá” không chỉ trong chế độ quân chủ, mà còn bùng phát trong xã hội công nghiệp hoá, hiện đại hoá hiện nay. Đó chính là yếu tố quan trọng để nghi lễ Châu văn luôn được gìn giữ và phát triển trong đời sống cộng đồng người Việt.

Để tiếp tục nghiên cứu làm rõ các giá trị của nghi lễ Châu văn nói riêng và tín ngưỡng thờ Mẫu nói chung, Bảo tàng tỉnh Nam Định đã tiến hành công tác sưu tầm những hiện vật trang phục, đạo

cụ, nhạc cụ để thực hành nghi lễ Châu văn của người Việt ở Nam Định, với mục đích bảo tồn và phát huy giá trị của di sản văn hóa phi vật thể này. Sau một thời gian ngắn sưu tầm trong không gian hẹp của Nam Định là phủ Dầy (Vụ Bản) và phủ Nấp (Ý Yên), đến nay, Bảo tàng đã thu thập và bảo tồn với tổng số 343 hiện vật. Đó là những trang phục, đạo cụ, nhạc cụ để thực hành nghi lễ Châu văn. Những hiện vật này không chỉ có giá trị lịch sử, văn hóa và khoa học, mà chúng còn là những vật chứng trung thực, phản ánh sâu sắc về tín ngưỡng thờ Mẫu của người dân Việt nói chung, trong đó có người dân Nam Định nói riêng.

Trên cơ sở những dấu hiệu chung về nội dung, chất liệu, đặc điểm, chúng tôi đã tập hợp và xây dựng thành một sưu tập hiện vật rất đặc trưng, tiêu biểu đó là: sưu tập trang phục, đạo cụ, nhạc cụ thực hành nghi lễ Châu văn của người Việt ở Nam Định.

Sưu tập là một hệ thống trang phục đa sắc màu rực rỡ, ứng với 36 giá đồng, đó là những trang phục gắn với thần tích, tính cách các vị thần linh trong điện thần Tứ phủ. Mỗi bộ trang phục được may theo cầu kỳ, lại đượm sắc thái của nhiều vùng miền, nhiều tộc người, do các ông/bà đồng lựa chọn theo tư duy, thẩm mỹ của mình nên không bộ nào giống bộ nào, có giống nhau chẳng chỉ là quy ước về màu sắc theo từng phủ. Các vị Thánh thuộc phủ nào sẽ mặc trang phục theo phủ đó, Thiên phủ (màu đỏ), Địa phủ (màu vàng), Thoải phủ (màu trắng), Nhạc phủ (màu xanh đậm). Ngoài ra, màu tím hoặc màu lam cũng thường được dùng cho các Thánh xuất thân ở vùng rừng núi. Trong một buổi hầu đồng, không phải ai cũng hầu tất cả các giá, mà chỉ hầu một số giá nhất định, phù hợp với yêu cầu tâm nguyện của họ. Thông thường, những ông/bà đồng thường hầu từ 8 đến 15 giá; người hầu nhiều nhất là 25 giá. Từ giá các vị Quan tới Tứ phủ chầu Bà, ông Hoàng, đồng Cô, đồng Cậu thì ngôi Đệ Nhất mặc áo màu đỏ, ngôi Đệ Nhị mặc áo màu xanh, ngôi Đệ Tam mặc áo màu trắng, ngôi Đệ Tứ mặc áo màu vàng, đến những màu lục, màu lam và những màu trung gian khác. Mỗi bộ trang phục tùy theo đặc điểm xuất xứ, tính cách từng vị mà có thêm những vật dụng khác, như: chầu Thượng mặc áo xiêm xanh, thêu kim tuyến, buộc chéo sau lưng, khăn bịt đầu thắt ra sau gáy, quai tua rua rủ xuống hai bên, cổ đeo vòng bạc, lưng giắt dao rừng; các Quan lớn thì đủ cân đai, bối tử, áo bào, đi hia; Cô Bé sơn trang vận trang phục như người Dao, chân quấn xà cạp;

Cô Đôi thêm vòng đeo cổ; Cô Năm, Cô Bảy lại thêm yếm, xà lê thêu ở trước ngực; Cô Sáu mặc áo lam ngắn vạt rộng tay, tai đeo vòng bạc, đầu cài trâm, lưng đeo gùi; Cô Bơ Thoải phủ thì khăn ba múi, áo mở ba màu trắng, chân đi hài cánh phượng thêu hoa; Châu Mười Đồng Mỏ thì áo vàng khăn hoa, lưng đeo kiếm bạc, cung vàng mô phỏng cưỡi ngựa; Cậu Hoàng Bơ đi ngựa bạch có nhạc đồng đen, tay cầm hèo...

Bên cạnh những bộ trang phục, nhóm hiện vật đạo cụ, nhạc cụ góp phần quan trọng không thể thiếu trong nghi lễ Châu văn.

- Đạo cụ có thể chia thành 3 nhóm:

+ Nhóm binh khí bao gồm: đao, kiếm, cờ để thể hiện các nhân vật dũng mãnh, uy nghi đánh giặc, trừ tà.

+ Nhóm đạo cụ thể hiện sự quyền quý, tao nhã như: hèo, quạt, hộp thuốc, bút để thơ, nậm rượu...

+ Nhóm đạo cụ giá các Cô có mái chèo, quang gánh, lẵng hoa, nón quai thao, túi chấu dao quắm, thậm chí giá Cô Tám đôi chè còn có cả một cành chè tươi...

- Nhóm hiện vật nhạc cụ gồm: đàn nguyệt, phách, trong phách có cánh, thanh la, phách tre và trống cái, trống con. Tùy theo từng yêu cầu, sở thích của cộng đồng, tín ngưỡng ở địa phương, hoàn cảnh hành lễ mà người ta có thể thêm bớt nhạc cụ này hoặc nhạc cụ khác, như sáo, nhị, đàn thập lục, kèn... nhưng không thể thiếu đàn nguyệt, phách, cánh và trống. Cung văn có thể vừa hát vừa sử dụng phối hợp một số nhạc cụ như: đánh đàn nguyệt, gõ phách, trống...

Như vậy, có thể nói, nghi lễ Châu văn là sự kết hợp hữu cơ giữa một thể loại âm nhạc (hát văn) và một hình thức tín ngưỡng dân gian (hầu Thánh), được quy định khá chặt chẽ từ làn điệu, lời văn, động tác múa, trang phục, đạo cụ... thành một thể thống nhất hoàn chỉnh. Mỗi quan hệ đó, đã đưa nghi lễ Châu văn trở thành sinh hoạt nghệ thuật tổng hợp, trong đó, yếu tố sân khấu dân gian kết hợp chặt chẽ với yếu tố tâm linh, có sức hấp dẫn đối với những người từng tham gia một vấn đồng trong tín ngưỡng Tứ phủ.

Tuy nhiên, hiện nay vấn đề thương mại hóa len lỏi vào trong các hoạt động nghi lễ Châu văn, nên một số phần tử lợi dụng di tích làm nơi "buôn thần bán thánh", nghi lễ Châu văn có khi trở thành hoạt động mê tín dị đoan. Một số con đồng chạy theo xu thế hiện đại hóa, sắm những bộ trang phục, đạo cụ đắt tiền, nhập ngoại từ Trung Quốc thay

thế những bộ trang phục mang tính thủ công truyền thống, đơn giản trước đây, nên nhiều bộ trang phục trước kia bị trôi nổi, thất lạc, không còn đáng kể là bao nhiêu. Do vậy, việc sưu tầm hiện vật, trang phục, đạo cụ thực hành nghi lễ Châu văn là cần thiết và không chỉ sưu tầm hiện vật ở quê hương của Mẫu, mà cần có kế hoạch sưu tầm hiện vật trên địa bàn toàn tỉnh - những nơi có thực hành nghi lễ Châu văn. Điều đó có ý nghĩa quan trọng nhằm góp phần chung vào việc bảo tồn và phát huy một loại hình diễn xướng dân gian đặc sắc, góp phần gìn giữ tinh hoa truyền thống, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và cũng là để thể hiện đạo lý "uống nước nhớ nguồn", "hương về nguồn cội", tôn vinh những người có công với dân, với nước.

Ngày nay, trong sự hội nhập mạnh mẽ của nền kinh tế thị trường, cuộc sống nhộn nhịp với bao sự dồn nén, cũng đưa con người tìm đến sự giải tỏa ở một thế giới tâm linh. Nghi lễ Châu văn gắn gũi với đời sống hằng ngày, các tín đồ như những người con được trở về bên Mẹ, được che chở, giúp đỡ những lúc gian khổ khó khăn để vươn lên trong cuộc sống. Bởi vậy, nghi lễ Châu văn vẫn đang chứng tỏ một sức sống mãnh liệt đến mọi tầng lớp nhân dân. Những yếu tố mang tính ma thuật, mê tín dần dần được gạt bỏ đi, thay vào đó là những khía cạnh văn hoá đích thực, gắn với khách hành hương du lịch tham quan di sản văn hoá, thưởng thức hát văn, hầu đồng. Và, việc sưu tầm, bảo tồn sưu tập hiện vật trang phục, đạo cụ thực hành nghi lễ Châu văn với những giá trị lịch sử, văn hóa sâu sắc không chỉ cung cấp những thông tin làm rõ những giá trị văn hóa phi vật thể của nghi lễ này, mà còn giúp chúng ta hình dung ra một sân khấu dân gian tâm linh, với 36 màn trình diễn trang phục tương ứng 36 giá đồng hết sức phong phú và độc đáo. Bên cạnh đó, những hiện vật đạo cụ, nhạc cụ cũng góp phần vào sự thành công. Và, hiện nay "Tín ngưỡng thờ Tam phủ, Tứ phủ của người Việt" đã được hoàn thiện hồ sơ khoa học pháp lý trình UNESCO để nghị công nhận là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Dự tính trong tương lai gần, khi đem sưu tập hiện vật ra trưng bày sẽ phát huy, quảng bá sâu rộng những giá trị nhân bản sâu sắc về tín ngưỡng thờ Mẫu tới đông đảo du khách trong và ngoài nước./.

M.H

(Ngày nhận bài: 11/9/2014; Ngày phản biện đánh giá: 25/10/2014; Ngày duyệt đăng bài: 19/11/2014).